

Số: 4624/2022/QĐST-HNGĐ

Thành phố Thủ Đức, ngày 28 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc **hôn nhân gia đình** thụ lý số 3037/2022/TLST-VHNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Trương Thúy H, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Số 164A/5, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Trần M, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Số 22/5, phường H, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc và căn cứ lời khai của đương sự trong quá trình tố tụng, Tòa án nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Ông Trương Thúy H và bà Trần M tự nguyện chung sống với nhau và làm thủ tục đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận P, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 23/7/1994 (Giấy chứng nhận kết hôn số 167, quyển số 01/94 ngày 23/7/1994). Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa ông Trương Thúy H và bà Trần M là hợp pháp.

Sau khi kết hôn cuộc sống bình thường hạnh phúc, đến năm 2021 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình hai bên không hòa hợp, bất đồng về quan điểm sống, không quan tâm chia sẻ với nhau. Hai bên gia đình cũng hòa giải, hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả và mâu thuẫn càng trầm trọng hơn. Đến nay, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân

không đạt được, tình trạng hôn nhân không thể kéo dài, nên ông H và bà M yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho ông bà là có cơ sở.

[2] Về con chung: Có 02 người con chung tên Trương Thị Ngọc T, sinh ngày 09/08/1994 và Trương Trần Minh X, sinh ngày 02/08/2003. Các con chung đã trưởng thành.

[3] Về tài sản chung: Ông H và bà M trình bày không có.
Nợ chung: Ông H và bà M trình bày không có.

Ngày **20 tháng 12 năm 2022**, Tòa án lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc giải quyết vụ việc;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Thúy H và bà Trần M thuận tình ly hôn.
Giấy chứng nhận kết hôn số 167, quyển số 01/94 ngày 23/7/1994 do Ủy ban nhân dân quận P, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Trương Thúy H và bà Trần M không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Có 02 người con chung tên Trương Thị Ngọc T, sinh ngày 09/08/1994 và Trương Trần Minh X, sinh ngày 02/08/2003. Các con chung đã trưởng thành.

- Về tài sản chung: Ông H và bà M trình bày không có, Tòa án không xem xét.
Nợ chung: Ông H và bà M trình bày không có, Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), ông Trương Thúy H và bà Trần M phải nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2022/0007113 ngày 29/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Trương Thúy H và bà Trần M đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức;
- Ủy ban nhân dân nơi đăng ký kết hôn;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Tùng

